

Mời các em học sinh và quý thầy cô tham khảo hướng dẫn **Giải sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 2 Bài 2: Ong xây tổ trang 45, 46, 47, 48, 49 - Chân Trời Sáng Tạo** được đội ngũ chuyên gia biên soạn đầy đủ và ngắn gọn dưới đây.

Giải Tiếng Việt lớp 2 Bài 2: Ong xây tổ trang 45, 46, 47, 48, 49 (Chân trời sáng tạo)

Khởi động

Nói với bạn về nơi ở của các con vật em biết.



Trả lời

Gợi ý:

Con cá voi sống dưới biển

Con giun sống dưới đất

Con chim sống trong cái tổ trên cành cây

Con rắn sống trong hang đất

Khám phá và luyện tập

Câu 1 trang 45 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo

Đọc:

ONG XÂY TỔ

Khi bắt đầu xây tổ, ong bám nhau thành chuỗi. Rồi từng chú ong thợ trẻ lần lượt rời khỏi hàng, lấy giọt sáp dưới bụng trộn với nước bọt tạo thành một chất đặc biệt để xây tổ. Hết sáp, chú tự rút lui về phía sau, chú khác tiến lên xây tiếp. Còn những bác ong thợ già, những anh ong non thì dùng sức nóng của mình sưởi ấm cho những giọt sáp đã nhào nước bọt của ong thợ trẻ. Chất sáp lúc đầu dính như hồ, sau khô đi thành một chất xốp, bền và khó thấm nước.

Chỉ vài ba tháng sau, tổ ong đã xây xong. Đó là một "toà nhà đặc biệt", ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau.

Theo Tập đọc lớp 3, 1983

Sáp: chất mềm không thấm nước, được một số sâu bọ tạo ra để xây tổ.

Hồ: chất dính được làm từ bột và nước khuấy chín, dùng để dán.



Cùng tìm hiểu:

1. Khi bắt đầu xây tổ, ong làm gì?
2. Ong thợ già, ong thợ trẻ và ong thợ non thực hiện công việc gì để xây tổ?
3. Tổ ong được miêu tả như thế nào?
4. Khi xây tổ, những chú ong có điểm gì đáng khen?

Làm việc đồng vui, nhận nhíp.

Đoàn kết, kỉ luật, cùng nhau xây tổ.

Làm việc liên tục, không nghỉ.

Trả lời

1. Khi bắt đầu xây tổ, ong bám nhau thành chuỗi, thành hàng.

2. Các công việc khi xây tổ:

- Ong thợ trẻ: lần lượt rời khỏi hàng, lấy giọt sáp dưới bụng trộn với nước bọt tạo thành một chất đặc biệt để xây tổ.

- Ong thợ già và ong thợ non: dùng sức nóng của mình sưởi ấm cho những giọt sáp đã nhào nước bọt của ong thợ trẻ.

3. Tổ ong được miêu tả là một “tòa nhà đặc biệt”, ngăn nắp, trật tự, có hàng ngàn căn phòng giống hệt nhau.

4. Khi xây tổ, những chú ong đáng khen bởi “Đoàn kết, kỉ luật, cùng nhau xây tổ”

Câu 2 trang 46 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**Viết:**

a. Nghe - viết: Ong xây tổ (từ đầu đến xây tiếp).

b. Chọn những tổ ong có từ ngữ viết đúng:



c. Chọn tiếng ở từng hũ mật phù hợp với tiếng ở mỗi con ong:

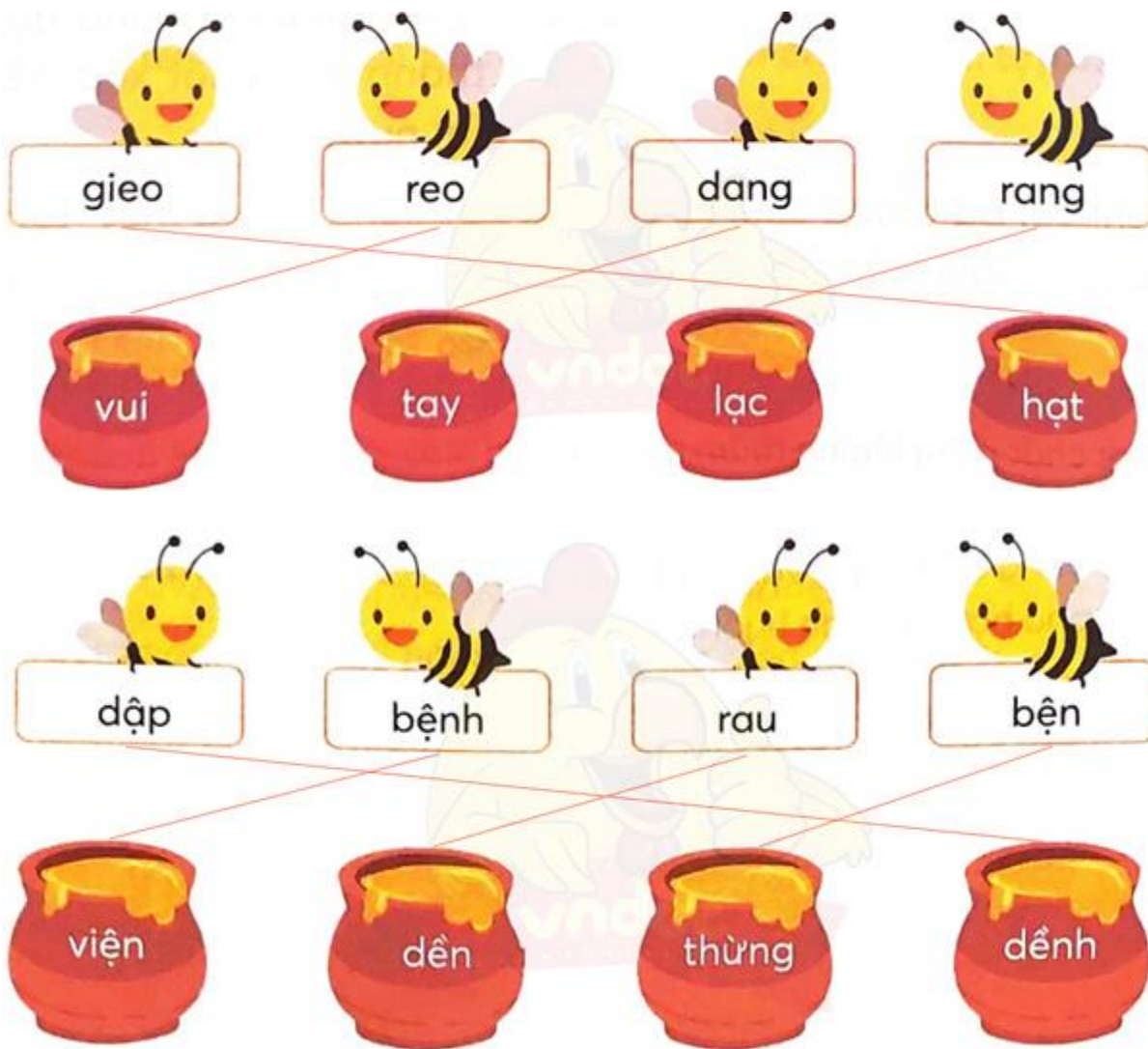


Trả lời

b. Chọn như sau:



c. Nổi như sau:



Câu 3 trang 47 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo

Kể tên các tháng trong năm. Mỗi mùa xuân, hạ, thu, đông thường bắt đầu từ tháng nào, kết thúc vào tháng nào?



mùa xuân



mùa hạ



mùa thu



mùa đông

Trả lời

- Một năm có 12 tháng: tháng 1, tháng 2, tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6, tháng 7, tháng 8, tháng 9, tháng 10, tháng 11, tháng 12

- Thời gian các mùa trong năm:

Mùa xuân: bắt đầu từ tháng 1, kết thúc vào tháng 3

Mùa hè: bắt đầu vào tháng 4, kết thúc vào tháng 6

Mùa thu: bắt đầu vào tháng 7, kết thúc vào tháng 9

Mùa đông: bắt đầu vào tháng 10, kết thúc vào tháng 12

Câu 4 trang 47 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo

Thực hiện các yêu cầu dưới đây:

a. Tìm từ ngữ trả lời câu hỏi Khi nào? ở từng câu trong đoạn văn sau:

Mùa đông, cây vươn dài những cành khẳng khiu, trụi lá. Xuân sang, cành trên, cành dưới chỉ chít những lộc non. Hè về, những tán lá xanh um che mát một khoảng sân trường. Thu đến, từng chùm quả chín vàng khê trong lá.

Theo Hữu Tưởng

b. Thay **☛** bằng từ ngữ trả lời câu hỏi Khi nào?

☛, muôn hoa đua nở.

☛, những đám mây trắng bông bênh trôi.

Trả lời

a. Các từ ngữ trả lời câu hỏi Khi nào? là:

Mùa đông, cây vươn dài những cành khẳng khiu, trụi lá. **Xuân sang**, cành trên, cành dưới chỉ chít những lộc non. **Hè về**, những tán lá xanh um che mát một khoảng sân trường. **Thu đến**, từng chùm quả chín vàng khê trong lá.

Theo Hữu Tưởng

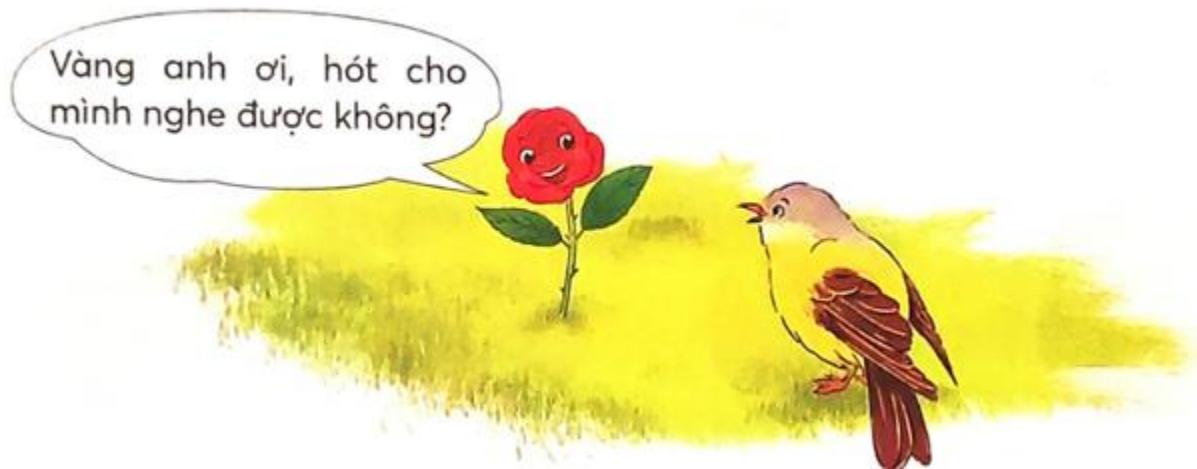
b. Thay như sau:

Mùa xuân, muôn hoa đua nở.

Mùa thu, những đám mây trắng bông bênh trôi.

Câu 5 trang 48 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo**Nói và nghe:**

a. Cùng bạn đóng vai hoa hồng và vàng anh để nói và đáp lời đồng ý phù hợp với tình huống.



b. Đóng vai, nói và đáp lời bày tỏ ý kiến không đồng ý trong từng trường hợp sau:

Anh trai rủ em trèo cây hái quả chín.

Bạn rủ em đi tắm sông.

Trả lời

a. Gợi ý:

- Hoa hồng: Vàng anh ơi, hát cho mình nghe được không?

- Vàng anh: Tất nhiên là được rồi! Mình hát ca khúc mà mình vừa tập sáng nay cho cậu nghe nhé!

b. Gợi ý:

- Anh trai rủ em trèo cây hái quả chín:

Nói: Em có muốn trèo lên cây hái quả chín với anh không?

Đáp: Dạ không ạ. Mình không nên trèo lên cây hái quả chín đâu anh ơi, nó nguy hiểm lắm. Mình nên nhờ người lớn giúp!

- Bạn rủ em đi tắm sông:

Nói: Cậu có muốn đi tắm sông với tớ không?

Đáp: Không đâu, tắm sông là nguy hiểm lắm, cậu cũng đừng đi tắm sông nhé!

Câu 6 trang 48 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo

Thuật việc được tham gia

a. Nói về việc làm của mỗi người trong tranh.



b. Viết 4 - 5 câu về việc dọn dẹp nhà cửa để đón Tết của gia đình em dựa vào gợi ý:

Việc dọn dẹp nhà cửa đón Tết diễn ra vào lúc nào?

Những ai tham gia?

Công việc của từng người thế nào?

Em thực hiện công việc đó như thế nào?

Em cảm thấy thế nào sau khi thực hiện công việc?

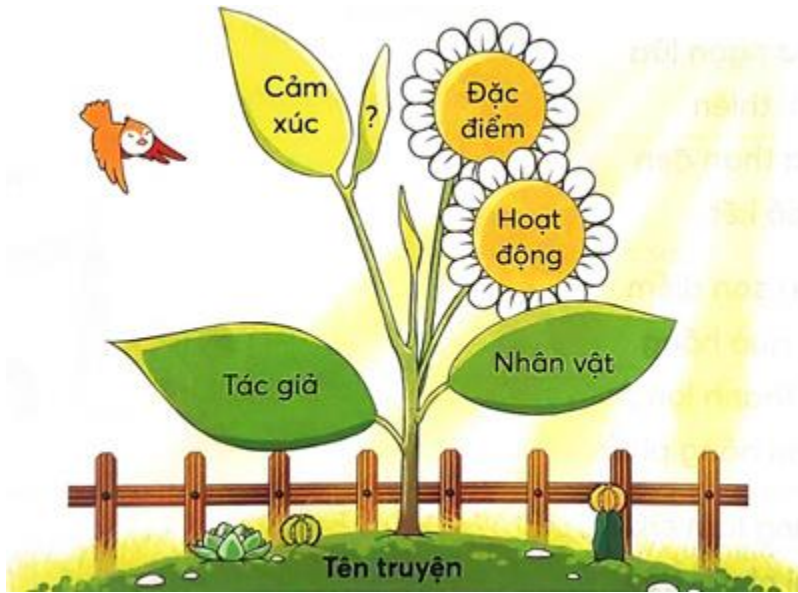
Vận dụng

Câu 1 trang 49 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo

Đọc một truyện về thiên nhiên:

a. Chia sẻ về truyện đã đọc.

b. Viết vào phiếu đọc sách những điều em đã chia sẻ.



Câu 2 trang 49 Tiếng Việt 2 tập 2 Chân trời sáng tạo

Chơi trò chơi Nhà thơ nhí:

- a. Thi đọc các bài thơ về loài vật.
- b. Nói 1 - 2 câu về loài vật được nhắc đến trong bài thơ.

►► **CLICK NGAY** vào nút **TẢI VỀ** dưới đây để tải về Giải bài tập SGK Bài 2: Ong xây tổ trang 45, 46, 47, 48, 49 Tiếng Việt lớp 2 sách Chân trời sáng tạo file PDF hoàn toàn miễn phí.